

QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU VỚI SQL SERVER - COM2034

GVHD: Trần Thanh Long

Lớp: IT17320

Nhóm: 01

Bản thuyết trình THIẾT KẾ CSDL CD: QUẢN LÝ NHÀ TRỌ

THỰC HIỆN BỞI NHÓM I

Thành viên nhóm 01

- Họ và tên: Nguyễn Tử Hoàng
- MSSV: PH19818
- Email: hoangntp19818@fpt.edu.vn

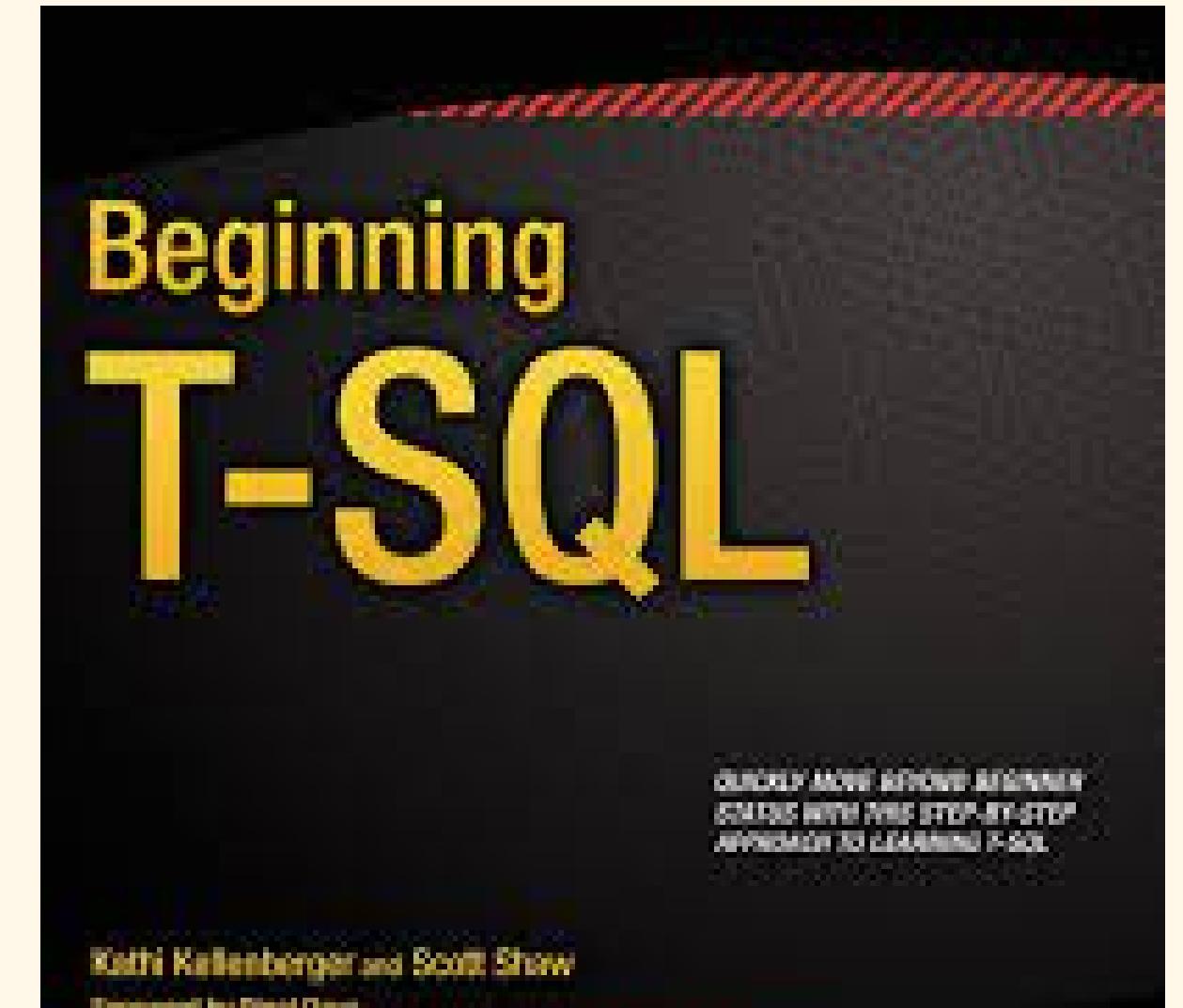
- Họ và tên: Lê Thị Nga
- MSSV: PH26840
- Email: ngaltph26840@fpt.edu.vn

- Họ và tên: Phan Minh Tiến
- MSSV: PH28580
- Email: tienpmph28580@fpt.edu.vn

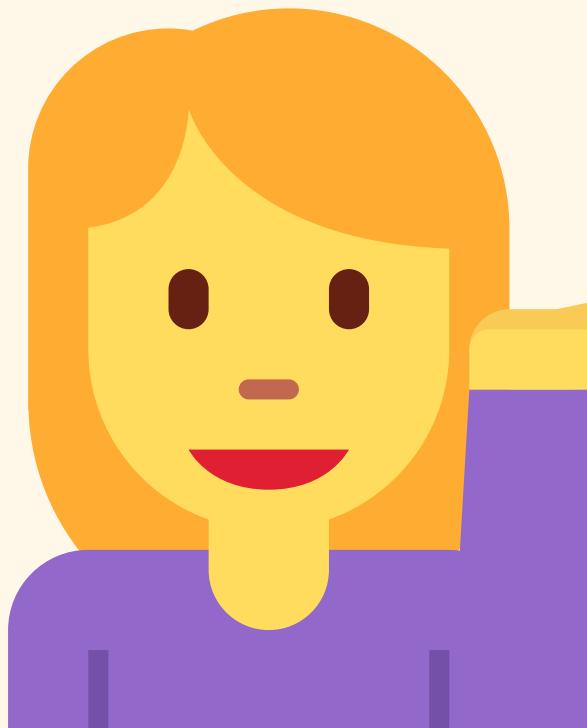


Nội dung ASSIGNMENT 2

- A. Giới thiệu bài toán.
- B. Nội dung thực hiện.
- C. Kết luận



I. Đặt vấn đề



_ Ngày nay, sinh viên thường có xu hướng thuê những nhà trọ có điều kiện an ninh trật tự tốt, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, điện nước đầy đủ, hợp lí, gần các trường đại học, cao đẳng....

_ Công việc đi tìm một nhà trọ như ý theo cách thức truyền thống là một việc rất tốn thời gian, công sức, ... Đặc biệt đối với các sinh viên mới nhập trường thì đây quả là một công việc rất phức tạp.

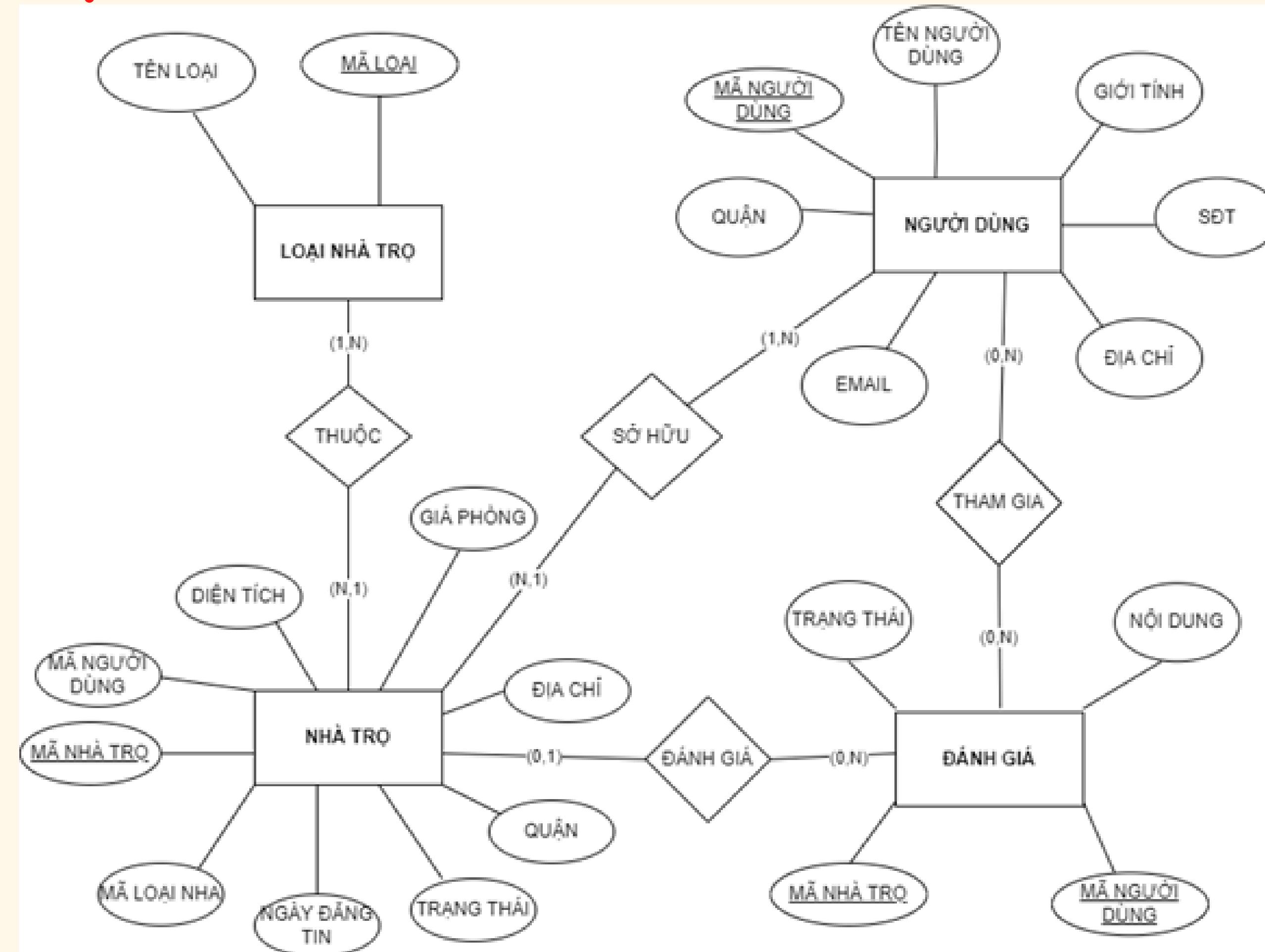
_ Là một sinh viên công nghệ thông tin, chúng tôi muốn xây dựng một Website nhỏ để giúp đỡ bạn bè và sinh viên trong trường có thể đăng tin và tìm kiếm thông tin nhà trọ cho thuê trong nội thành Hà Nội.

1.Xây dựng cơ sở dữ liệu

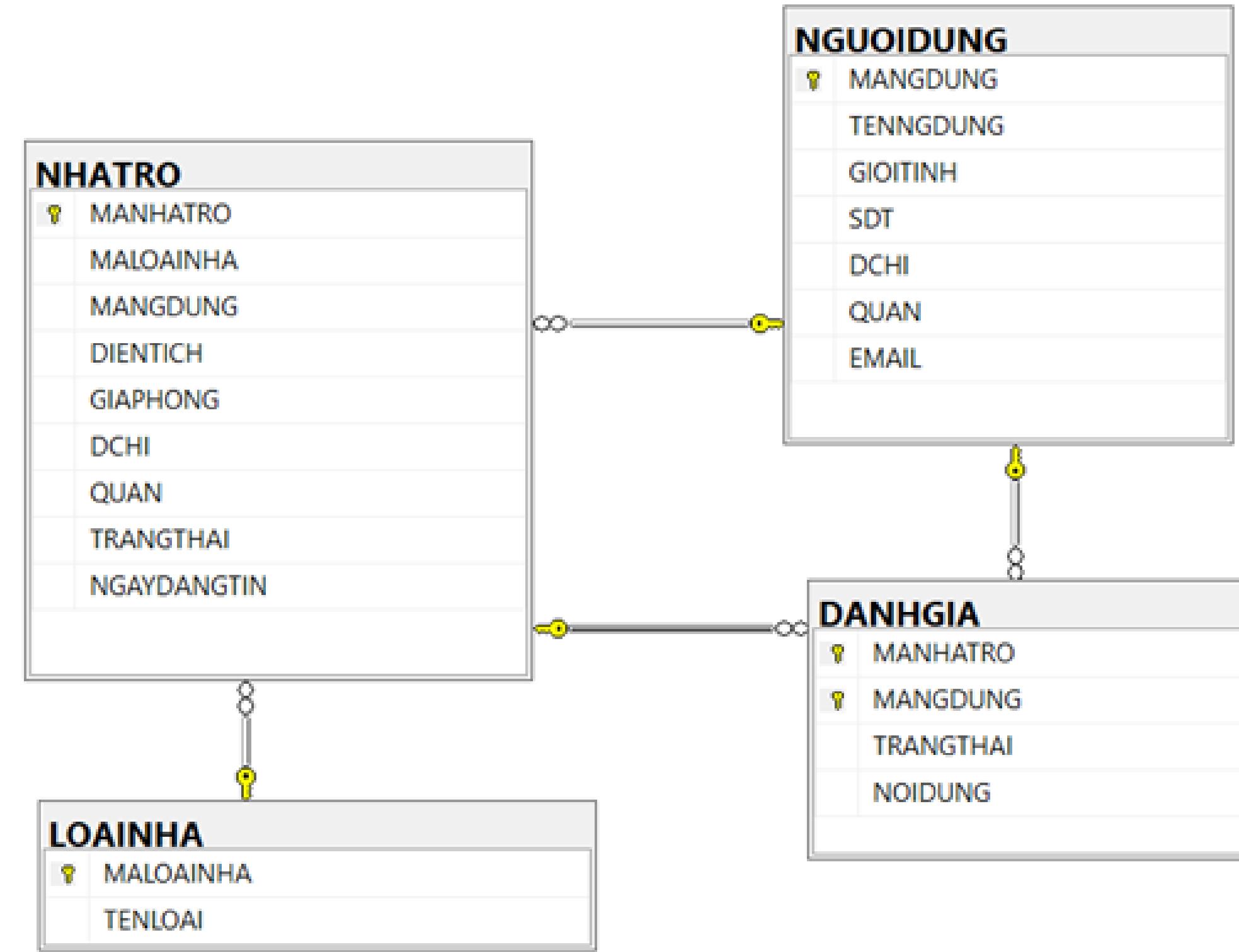
- Chủ đề: Quản lý nhà trọ
- Các đối tượng cần quản lý:
 1. LOAINHA: lưu thông tin loại hình nhà trọ cho thuê
 2. NGUOIDUNG: lưu toàn bộ thông tin các thành viên của Website, có thể đăng tin thuê trọ và đánh giá.
 3. NHATRO: lưu thông tin nhà trọ cho thuê
 4. DANHGIA: lưu thông tin đánh giá chất lượng nhà trọ



2. Sơ đồ thực thể ERD



3.Tạo Database Diagram



4.Chi tiết thiết kế CSDL

Bảng LOAINHA

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
<u>MALOAINHA</u>	varchar(5)	PK,not null	Mã loại nhà
TENLOAINHA	nvarchar(50)	null	Tên loại nhà



Bảng NGUOIDUNG

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
<u>MANGUOIDUNG</u>	varchar (5)	PK,not null	Mã người dùng
TENNGUOIDUNG	nvarchar (50)	null	Tên người dùng
GIOITINH	nvarchar (3)	null	Giới tính
SDT	varchar (13)	null, Unique	Số điện thoại
DCHI	nvarchar (50)	null	Địa chỉ
QUAN	nvarchar (50)	null	Quận
EMAIL	nvarchar (30)	null , Unique	Email



Bảng NHATRO

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
<u>MANHATRO</u>	varchar(5)	PK,not null	Mã nhà trọ
<u>MALOAINHA</u>	varchar(5)	FK,not null	Mã loại nhà
<u>MANGDUNG</u>	varchar(5)	FK,not null	Mã người dùng
DIENTICH	float	Null, Diện tích >0	Diện tích
GIAPHONG	decimal(10,2)	Null, Giá phòng>0	Giá phòng
DCHI	nvarchar(30)	null	Địa chỉ
QUAN	nvarchar(20)	null	Quận
TRANGTHAI	nvarchar(20)	null	Trạng thái
NGAYDANGTIN	datetime	null	Ngày đăng tin



Bảng DANHGIA



Tên trường	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
<u>MANHATRO</u>	varchar(5)	PK,FK, not null	Mã nhà trọ
<u>MANGDUNG</u>	varchar(5)	PK,FK, not null	Mã người dùng
TRANGTHAI	nvarchar(20)	null	Trạng thái
NOIDUNG	nvarchar(250)	null	Nội dung



II.Tiến hành cài đặt CSDL trên SQL SERVER

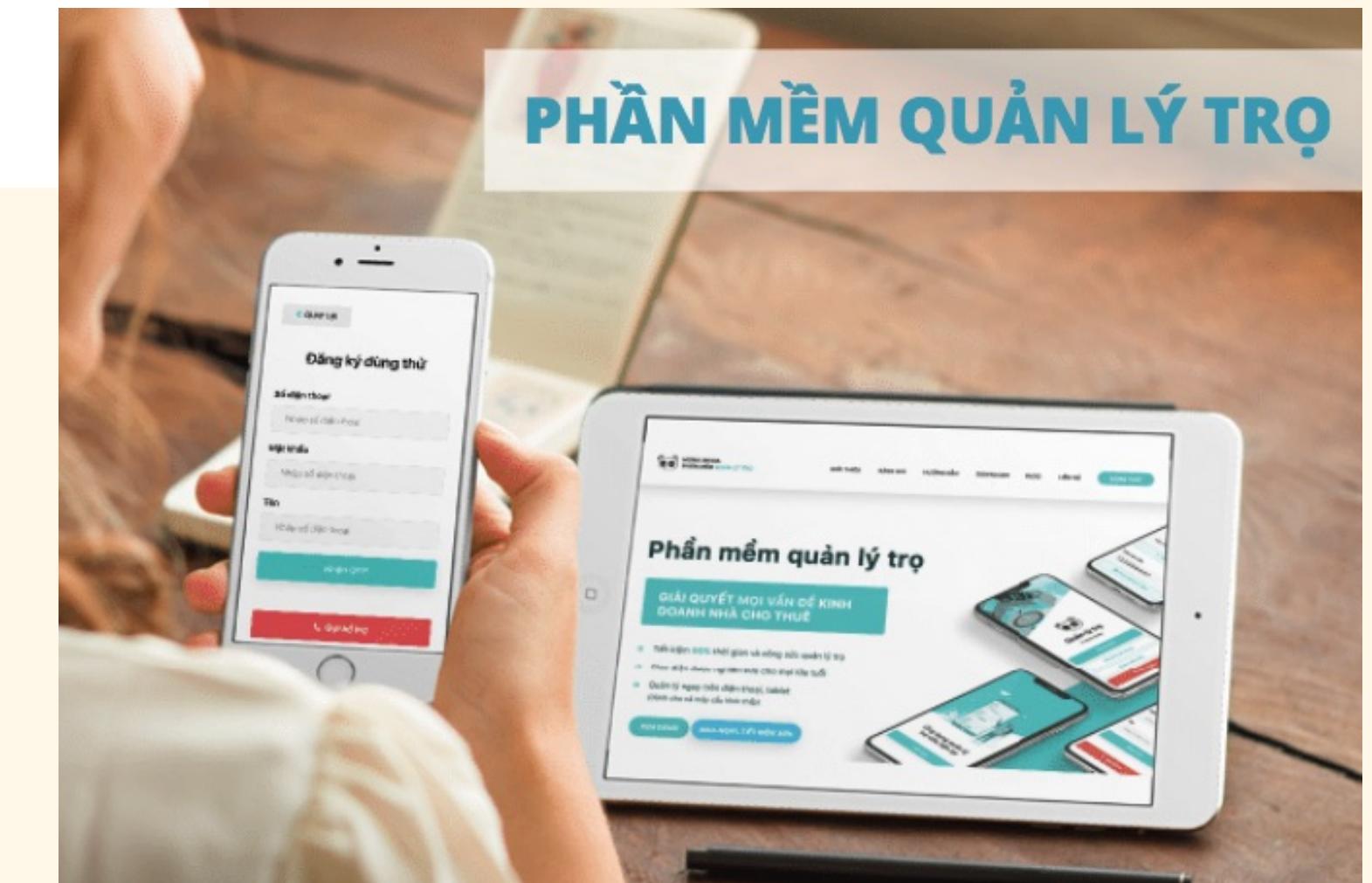
1.Tạo Database:QLNHATRO

-- Tạo database

CREATE DATABASE QLNHATRO

GO

USE QLNHATRO



2.Tạo bảng và các ràng buộc khoá ngoại

BẢNG LOAINHA

```
--Tạo bảng LOAINHA  
IF OBJECT_ID('LOAINHA') IS NOT NULL  
DROP TABLE LOAINHA  
CREATE TABLE LOAINHA (  
    MALOAINHA VARCHAR(5) NOT NULL,  
    TENLOAINHA NVARCHAR(50) NULL  
)  
GO
```

PHÂN LOẠI CÁC HẠNG NHÀ



BẢNG NGUOIDUNG

```
-- Tạo bảng NGUOIDUNG
|IF OBJECT_ID('NGUOIDUNG') IS NOT NULL
DROP TABLE NGUOIDUNG
|CREATE TABLE NGUOIDUNG(
    MANGDUNG VARCHAR(5) NOT NULL,
    TENNGDUNG NVARCHAR(50) NULL,
    GIOITINH NVARCHAR(3) NULL,
    SDT VARCHAR(13) NULL,
    DCHI NVARCHAR(50) NULL,
    QUAN NVARCHAR(50) NULL,
    EMAIL NVARCHAR(30) NULL
)
GO
```



BẢNG NHATRO

-- Tạo bảng NHATRO

```
IF OBJECT_ID('NHATRO') IS NOT NULL
DROP TABLE NHATRO
CREATE TABLE NHATRO(
    MANHATRO VARCHAR(5) NOT NULL,
    MALOAINHA VARCHAR(5) NOT NULL,
    MANGDUNG VARCHAR(5) NOT NULL,
    DIENTICH FLOAT NULL,
    GIAPHONG DECIMAL(10,2) NULL,
    DCHI NVARCHAR(30) NOT NULL,
    QUAN NVARCHAR(20) NULL,
    TRANGTHAI NVARCHAR(20) NULL,
    NGAYDANGTIN DATETIME NULL
)
GO
```



◀ BẢNG DANHGIA

```
--Tạo bảng DANHGIA  
]IF OBJECT_ID('DANHGIA') IS NOT NULL  
    DROP TABLE DANHGIA  
]CREATE TABLE DANHGIA(  
    MANHATRO VARCHAR(5) NOT NULL,  
    MANGDUNG VARCHAR(5) NOT NULL,  
    TRANGTHAI NVARCHAR(20) NULL,  
    NOIDUNG NVARCHAR(250) NULL  
)
```



Các ràng buộc khoá chính, khoá ngoại

--Tạo các ràng buộc giữa các bảng

```
ALTER TABLE LOAINHA ADD CONSTRAINT PK_LN PRIMARY KEY(MALOAINHA)
ALTER TABLE NGUOIDUNG ADD CONSTRAINT PK_ND PRIMARY KEY(MANGDUNG)
ALTER TABLE NHATRO ADD CONSTRAINT PK_NT PRIMARY KEY(MANHATRO)
ALTER TABLE DANHGIA ADD CONSTRAINT PK_DG PRIMARY KEY(MANHATRO,MANGDUNG)
```

```
ALTER TABLE NHATRO ADD CONSTRAINT FK_NT_LN FOREIGN KEY(MALOAINHA) REFERENCES LOAINHA
ALTER TABLE NHATRO ADD CONSTRAINT FK_NT_NG FOREIGN KEY(MANGDUNG) REFERENCES NGUOIDUNG
ALTER TABLE DANHGIA ADD CONSTRAINT FK_DG_NT FOREIGN KEY(MANHATRO) REFERENCES NHATRO
ALTER TABLE DANHGIA ADD CONSTRAINT FK_DG_ND FOREIGN KEY(MANGDUNG) REFERENCES NGUOIDUNG
```

--Các ràng buộc cho các cột

```
ALTER TABLE NGUOIDUNG ADD CONSTRAINT UC_ND UNIQUE(SDT,EMAIL)
ALTER TABLE NHATRO ADD CONSTRAINT CK_NT CHECK(DIENTICH > 0 AND GIAPHONG > 0)
```



3.Chèn dữ liệu vào bảng:

BẢNG LOAINHA: 3 bản ghi

```
--BẢNG LOAINHA  
DELETE FROM LOAINHA  
INSERT INTO LOAINHA VALUES  
    ('L1',N'Căn hộ trung cư'),  
    ('L2',N'NHÀ RIÊNG'),  
    ('L3',N'PHÒNG KHÉP KÍN')
```

BẢNG NGUOIDUNG:10 bản ghi

```
'---BANG NGUOIDUNG
DELETE FROM NGUOIDUNG
]INSERT INTO NGUOIDUNG VALUES
        ('N1',N'LE THI NGA',N'NỮ','0335188503',N'THANH HOÁ',N'QUẬN 1',N'nga@gmail.com'),
        ('N2',N'NGUYỄN TÙ HOÀNG',N'NAM','0335679864',N'HÀ NỘI',N'QUẬN 2',N'hoang@gmail.com'),
        ('N3',N'PHAN MINH TIỀN',N'NAM','0335467986',N'NINH BÌNH',N'QUẬN 3',N'tien@gmail.com'),
        ('N4',N'TRẦN THANH LONG',N'NAM','0336423978',N'HÀ NỘI',N'QUẬN 4',N'long@gmail.com'),
        ('N5',N'LÊ NGỌC MAI',N'NỮ','0335185684',N'LẠNG SƠN',N'QUẬN 5',N'mai@gmail.com'),
        ('N6',N'NGUYỄN ANH MINH',N'NAM','0339876535',N'HOÀ BÌNH',N'QUẬN 4',N'tuyen@gmail.com'),
        ('N7',N'NGUYỄN KIM NHƯ',N'NỮ','0335987665',N'THÁI BÌNH',N'QUẬN 1',N'nhu0@gmail.com'),
        ('N8',N'NGUYỄN ANH THƯ',N'NỮ','0333456876',N'NINH BÌNH',N'QUẬN 5',N'thu@gmail.com'),
        ('N9',N'PHAN MINH DŨNG',N'NAM','0339087664',N'QUẢNG BÌNH',N'QUẬN 3',N'dung@gmail.com'),
        ('N10',N'PHAN TÙNG',N'NAM','0335768986',N'NAM ĐỊNH',N'QUẬN 2',N'tung@gmail.com')
```

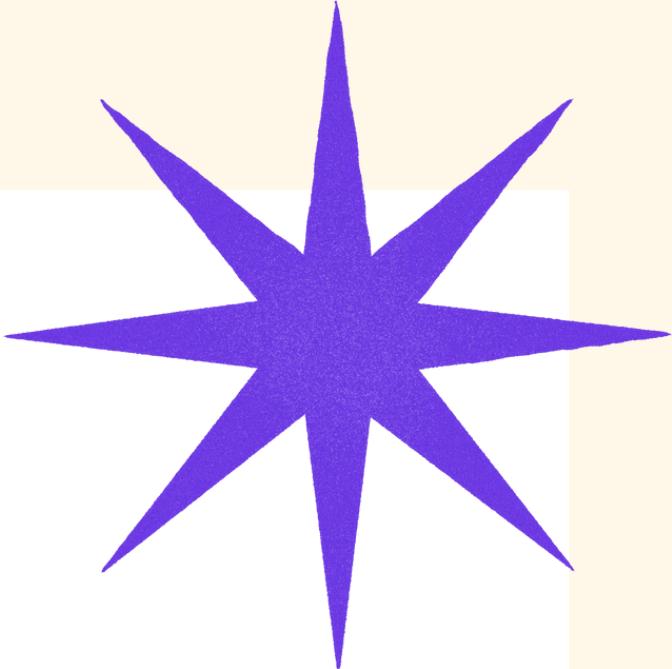
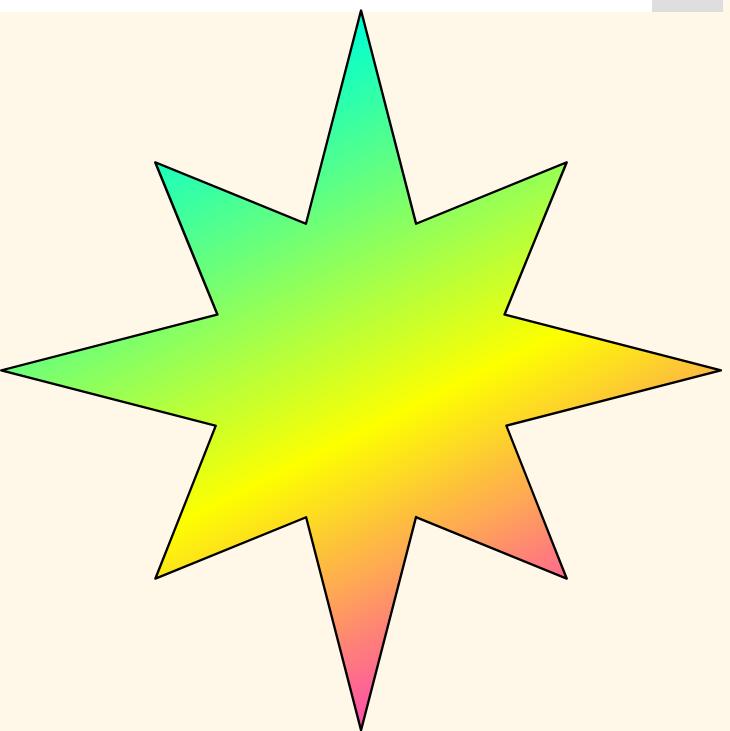
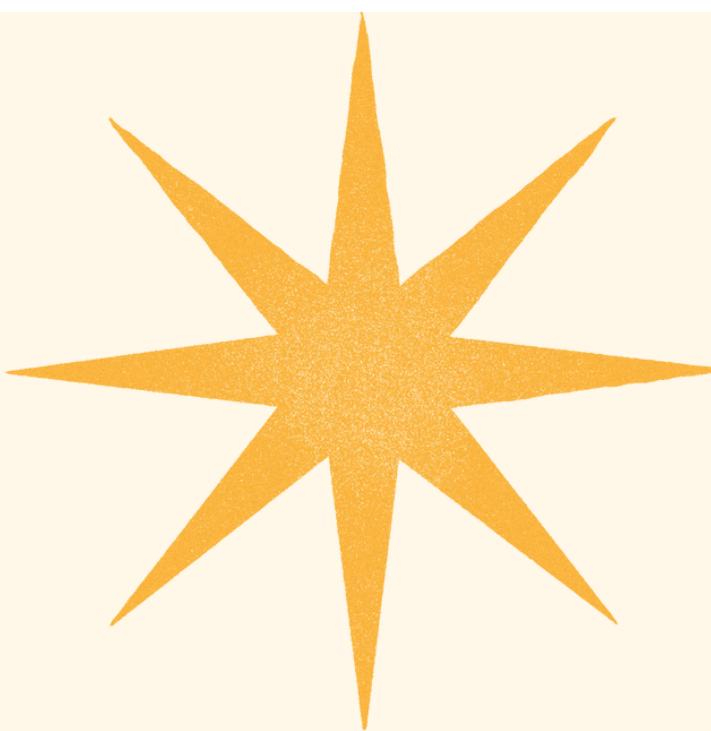
BẢNG NHATRO:10 bản ghi

---BẢNG NHATRO

DELETE FROM NHATRO

|INSERT INTO NHATRO VALUES

```
('T1','L2','N1',4.2,52000,N'73 ĐỨC DIỄN',N'QUẬN 3',N'CÒN PHÒNG','2022/06/22'),  
('T12','L1','N10',3.5,63000,N'99 CẦU DIỄN',N'QUẬN 2',N'HẾT PHÒNG','2022/05/25'),  
('T13','L3','N2',2.3,33000,N'123 PHÚ DIỄN',N'QUẬN 1',N'CÒN PHÒNG','2022/05/15'),  
('T14','L1','N4',2.5,43000,N'45 TRỊNH VĂN BÔ',N'QUẬN 3',N'HẾT PHÒNG','2022/04/10'),  
('T15','L3','N6',4.3,56000,N'52 TỐ HỮU',N'QUẬN 5',N'CÒN PHÒNG','2022/3/15'),  
('T16','L2','N3',3.6,38000,N'23 NGUYỄN TRÃI',N'QUẬN 4',N'CÒN PHÒNG','2022/5/27'),  
('T17','L2','N9',2.4,47000,N'34 HỒ TÙNG MẬU',N'QUẬN 3',N'HẾT PHÒNG','2022/5/20'),  
('T18','L3','N8',2.3,35000,N'47 BA ĐÌNH',N'QUẬN 2',N'CÒN PHÒNG','2022/5/18'),  
('T19','L1','N5',4.4,60000,N'28 MINH KHAI',N'QUẬN 1',N'HẾT PHÒNG','2022/01/07'),  
('T11','L2','N7',3.8,58000,N'65 HỒ TÙNG MẬU',N'QUẬN 5',N'CÒN PHÒNG','2022/09/20')
```



BẢNG DANHGIA:10 bản ghi

---BANG DANHGIA

DELETE FROM DANHGIA

INSERT INTO DANHGIA VALUES

('T1','N1',N'LIKE',N'CHẤT LƯỢNG TỐT'),
('T12','N10',N'LIKE',N'CHẤT LƯỢNG TỐT'),
('T13','N2',N'LIKE',N'CHẤT LƯỢNG TỐT'),
('T14','N4',N'DISLIKE',N'CHẤT LƯỢNG KÉM'),
('T15','N6',N'LIKE',N'CHẤT LƯỢNG TỐT'),
('T16','N3',N'DISLIKE',N'CHẤT LƯỢNG KÉM'),
('T17','N9',N'LIKE',N'CHẤT LƯỢNG TỐT'),
('T18','N8',N'DISLIKE',N'CHẤT LƯỢNG KÉM'),
('T19','N5',N'LIKE',N'CHẤT LƯỢNG TỐT'),
('T11','N7',N'DISLIKE',N'CHẤT LƯỢNG KÉM')

III. CÁC YÊU CẦU VỀ CHỨC NĂNG

1. Thêm thông tin vào bảng:

- Tạo ba Stored Procedure (SP) với các tham số đầu vào phù hợp.

Yêu cầu đối với các SP: Trong mỗi SP phải kiểm tra giá trị các tham số đầu vào.

Với

các cột không chấp nhận thuộc tính NULL, nếu các tham số đầu vào tương ứng
với

chúng không được truyền giá trị, thì không thực hiện câu lệnh chèn mà in một
thông báo

yêu cầu người dùng nhập liệu đầy đủ.

- Với mỗi SP, viết hai lời gọi. Trong đó, một lời gọi thực hiện chèn thành công
dữ liệu,

và một lời gọi trả về thông báo lỗi cho người dùng

o SP thứ nhất thực hiện chèn dữ liệu vào bảng NGUOIDUNG

```
CREATE PROC Insert_NguoiDung
    @HANGDUNG nvarchar(5)=NULL,
    @TENNGDUNG nvarchar(50)=NULL,
    @GIOITINH nvarchar(3)=NULL,
    @SDT nvarchar(13)=NULL,
    @DCDIEM nvarchar(30)=NULL,
    @QUAN nvarchar(20)=NULL,
    @EMAIL nvarchar(30)=NULL
AS
BEGIN
    BEGIN TRY
        IF(@HANGDUNG IS NULL)
            PRINT N'HANGDUNG không được để trống'
        ELSE
            BEGIN
                INSERT INTO NGUOIDUNG
                VALUES (@HANGDUNG, @TENNGDUNG, @GIOITINH, @SDT, @DCDIEM, @QUAN, @EMAIL)
                PRINT N'THÊM THÀNH CÔNG'
            END
    END TRY
    --BẮT LỐI
    BEGIN CATCH
        PRINT N'LỖI: ' + Error_message()
    END CATCH
END
--đợi thử tục
--gọi thành công
EXEC Insert_NguoiDung 'M1', N'HOÀNG ANH THU', N'HỘ', '0335764328', N'DÀ LẠT', N'QUẬN 4', N'thuhn@gmail.com'
SELECT * FROM NGUOIDUNG
--gọi không thành công
EXEC Insert_NguoiDung
EXEC Insert_NguoiDung 'M1', N'HOÀNG ANH THU', N'HỘ', '0335764328', N'DÀ LẠT', N'QUẬN 4', N'thuhn@gmail.com'
GO
```

o SP thứ hai thực hiện chèn dữ liệu vào bảng NHATRO

```
-- Tạo stored procedure để chèn dữ liệu vào bảng NHATRO
CREATE PROC Insert_Nhatro
    @MANHATRO varchar(5) = NULL,
    @MALOAINHA varchar(5) = NULL,
    @MANGDUNG varchar(5) = NULL,
    @DIENTICH float = NULL,
    @GIAIPHONG decimal(10, 2) = NULL,
    @DCHI nvarchar(50) = NULL,
    @QUAN nvarchar(20) = NULL,
    @TRANGTHAI nvarchar(20) = NULL,
    @NGAYDANGTIN datetime = NULL,
    @KTI int = 0

AS
BEGIN
    BEGIN TRY
        IF(@MANHATRO IS NULL OR @MALOAINHA IS NULL OR @MANGDUNG IS NULL)
            PRINT N'Không được để trống'

        ELSE IF EXISTS(SELECT * FROM NHATRO WHERE MANHATRO=@MANHATRO) --kiểm tra khóa chính
            PRINT N'Mã nhà trọ đã tồn tại'

        ELSE IF NOT EXISTS(SELECT * FROM LOAINUHA WHERE MALOAINHA=@MALOAINHA) --kiểm tra khóa ngoại
            PRINT N'Mã loại nhà không tồn tại'

        ELSE IF NOT EXISTS(SELECT * FROM NGUOIDUNG WHERE MANGDUNG=@MANGDUNG) --kiểm tra khóa ngoại
            PRINT N'Mã người dùng không tồn tại'

        ELSE
            BEGIN
                INSERT INTO NHATRO
                    VALUES (@MANHATRO , @MALOAINHA ,@MANGDUNG ,@DIENTICH ,@GIAIPHONG ,@DCHI ,@QUAN ,@TRANGTHAI ,@NGAYDANGTIN)
                PRINT N'Thêm thành công'
            END
    END TRY

    BEGIN CATCH
        PRINT N'Lỗi: ' + Error_message()
    END CATCH
END
--Gọi thử tục
--gọi thành công
EXEC insert_Nhatro 'T0049','L3','N10',3.0,50000,N'65 HỒ TÙNG MẬU',N'QUẬN 5',N'CÒN PHÒNG','2022/09/20'
--gọi không thành công
EXEC insert_Nhatro 'T58','L8','N10',3.0,50000,N'65 HỒ TÙNG MẬU',N'QUẬN 5',N'CÒN PHÒNG','2022/09/20'
select * from NHATRO
GO
```

o SP thứ hai thực hiện chèn dữ liệu vào bảng NHATRO

```
-- Tạo stored procedure để chèn dữ liệu vào bảng NHATRO
CREATE PROC Insert_Nhatro
    @MANHATRO varchar(50) = NULL,
    @MALOAINHA varchar(50) = NULL,
    @MANGDUNG varchar(50) = NULL,
    @DIENTICH float = NULL,
    @GIAIPHONG decimal(10, 2) = NULL,
    @DCHE nvarchar(50) = NULL,
    @QUAN nvarchar(50) = NULL,
    @TRANGTHAI nvarchar(50) = NULL,
    @NGAYDANGTIN datetime = NULL,
    @kti int = 0

AS
BEGIN
    BEGIN TRY
        IF(@MANHATRO IS NULL OR @MALOAINHA IS NULL OR @MANGDUNG IS NULL)
            PRINT N'Không được để trống'

        ELSE IF EXISTS(SELECT * FROM NHATRO WHERE MANHATRO=@MANHATRO) --KIỂM TRA KHÓA CHÍNH
            PRINT N'Mã nhà trọ đã tồn tại'

        ELSE IF NOT EXISTS(SELECT * FROM LOAINHA WHERE MALOAINHA=@MALOAINHA) --KIỂM TRA KHÓA NGOẠI
            PRINT N'Mã loại nhà không tồn tại'
        ELSE IF NOT EXISTS(SELECT * FROM NGUOIDUNG WHERE MANGDUNG=@MANGDUNG) --KIỂM TRA KHÓA NGOẠI
            PRINT N'Mã người dùng không tồn tại'

        ELSE
            BEGIN
                INSERT INTO NHATRO
                VALUES (@MANHATRO , @MALOAINHA ,@MANGDUNG ,@DIENTICH ,@GIAIPHONG ,@DCHE ,@QUAN ,@TRANGTHAI ,@NGAYDANGTIN)
                PRINT N'Thêm thành công'
            END
    END TRY
    BEGIN CATCH
        PRINT N'Lỗi:' + Error_message()
    END CATCH
END
--Gọi thủ tục
--gọi thành công
EXEC insert_Nhatro 'T0049','LB','N10',3.0,50000,N'65 HỒ TÙNG MẬU',N'QUẬN 5',N'CÒN PHÒNG','2022/09/20'
--gọi không thành công
EXEC insert_Nhatro 'T58','LB','N10',3.0,50000,N'65 HỒ TÙNG MẬU',N'QUẬN 5',N'CÒN PHÒNG','2022/09/20'
select * from NHATRO
GO
```

o SP thứ ba thực hiện chèn dữ liệu vào bảng DANHgia

```
--SP thứ ba thực hiện chèn dữ liệu vào bảng DANHgia
CREATE PROC insert_Danhgia
    @MANHATRO varchar(5) = NULL,
    @MANGDUNG varchar(5)= NULL,
    @TRANGTHAI nvarchar(10) = NULL,
    @NGOIDUNG nvarchar(250)= NULL
AS
BEGIN
    BEGIN TRY
        IF(@MANHATRO IS NULL OR @MANGDUNG IS NULL)
            PRINT N'Không được để trống '
        ELSE IF EXISTS(SELECT * FROM NHATRO WHERE MANHATRO=@MANHATRO)--KIỂM TRA KHÔA NGOẠI
            PRINT N'Mã nhà тро đã tồn tại'
        ELSE IF EXISTS(SELECT * FROM NGOIDUNG WHERE MANGDUNG=@MANGDUNG)--KIỂM TRA KHÔA NGOẠI
            PRINT N'Mã người dùng đã tồn tại'
        ELSE IF NOT EXISTS(SELECT * FROM DANHgia WHERE MANGDUNG=@MANGDUNG AND MANHATRO=@MANHATRO)--KIỂM TRA KHÔA CHÍNH
            PRINT N'Người dùng này đã đánh giá cho nhà тро này'

        ELSE
            BEGIN
                INSERT INTO DANHgia
                    VALUES(@MANHATRO,@MANGDUNG ,@TRANGTHAI,@NGOIDUNG)
                PRINT N'THÊM THÀNH CÔNG'
            END
    END TRY

    BEGIN CATCH
        PRINT N'Lỗi: ' + Error_message()
    END CATCH
END
--GỌI THỦ TỤC
--gọi thành công
EXEC insert_Danhgia 'T20','N15',N'DISLIKE',N'GIÁ TỐT'
SELECT * FROM DANHgia
```

2.Truy vấn thông tin:

Với câu a

```
--1. Cú pháp Store Procedure
Create Proc Ten_Thu_tuc
    @Tham_so1 kieu_DL, -- Tham số đầu vào (nếu có) ko ghi chữ input
    @Tham_so2 kieu_DL output -- Tham số đầu ra (nếu có) ghi chữ output\

As
    BEGIN
        -- Các lệnh
    END
ĐỂ GỌI SP dùng EXEC hoặc EXECUTE ~
```

_Câu B: Ta dùng hàm Function giá trị là một bảng với cú pháp:

```
--2. Hàm giá trị bảng đơn giản
create function ten_ham ( @TS1_neu_co kieuDL= giatriMacDinh_neuco,
                           @TS2_neu_co kieuDL= giatriMacDinh_neuco,
                           ...
)
RETURNS TABLE [....]
AS
    RETURN (câu lệnh select)
```

Ở câu C:Dùng hàm Function với giá trị vô hướng với cú pháp:

```
--1. TẠO HÀM GIÁ TRỊ VÔ HƯỚNG
-- cú pháp
]create function ten_ham (@TS1_neu_co kieuDL= giatriMacDinh_neuco,
                           @TS2_neu_co kieuDL= giatriMacDinh_neuco,
                           ...
)
RETURNS kieu_DL_vohuong
as
]BEGIN
    -- Các lệnh
    RETURN gia_tri_vohuong
]END
```

Ở câu D: Sử dụng View để lưu thông tin nhà trợ với cú pháp:

```
-- cú pháp:  
create view Vw_Ten_view  
as  
    <câu lệnh select>  
-- gọi  
select * Vw_Ten_view
```

Ở câu E: SỬ dụng thủ tục Stoce Procedure để tìm kiếm các thông tin :

```
--1. Cú pháp Store Procedure
Create Proc Ten_Thu_tuc
    @Tham_so1 kieu_DL, -- Tham số đầu vào (nếu có) ko ghi chữ input
    @Tham_so2 kieu_DL output -- Tham số đầu ra (nếu có) ghi chữ output\

As
    BEGIN
        -- Các lệnh
    END
ĐỂ GỌI SP dùng EXEC hoặc EXECUTE~
```

C.KẾT LUẬN

_Bài viết đã xây dựng được quy trình tạo ra một cơ sở dữ liệu từ những thông tin về Nhà Trọ cho thuê ở Hà Nội. Tất cả những thông tin được xây dựng dựa trên các yêu cầu của bài toán.

_Việc xây dựng cơ sở dữ liệu giúp cho các doanh nghiệp xây dựng chuyển đổi việc lưu trữ thông tin cá nhân thủ công trở thành số hóa giúp giảm bớt thời gian cũng như duy trì dữ liệu kế thừa qua từng năm, đồng thời giúp các chủ dễ quản lý Nhà Trọ hơn.

Thank
you

